**UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC HIỆP HOÀ**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG**

**ĐỌC DIỄN CẢM CHO HỌC SINH LỚP 5**

**Tác giả: Nguyễn Thị Cần**

**Trình độ chuyên môn: Giáo viên tiểu học**

**Chức vụ: Giáo viên**

**Nơi công tác: Trường Tiểu học Hiệp Hòa**

***Ngày 15 tháng 3 năm2024***

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**Năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng thẩm định SK trường Tiểu học Hiệp Hoà;

Hội đồng thẩm định SK huyện Vĩnh Bảo.

Họ và tên: NguyỄN Thị Cần

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường tiểu học Hiệp Hoà

Tên sáng kiến: **“Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 5”**

Lĩnh vực áp dụng: Học sinh lớp 5.

**1. Tóm tắt tình trạng giải pháp đã biết: (**Ưu, hạn chế của các giải pháp đã, đang áp dụng, những bất cập, hạn chế cần có giải pháp khác phục...)

**a. Ưu điểm**

- Giáo viên đã truyền đạt đủ kiến thức cơ bản theo yêu cầu khung chương trình với việc phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh. Kết hợp nhiều phương pháp trong một tiết dạy như: giảng giải trực quan, vấn đáp, gợi mở để dẫn dắt học sinh tìm ra kiến thức.

- Giáo viên luôn có sự chuẩn bị đồ dùng trực quan và sử dụng triệt để công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Tạo ra không khí lớp học sôi nổi, HS thực sự tham gia vào các hoạt động mà giáo viên đưa ra và các em có thể tự luyện tập cùng với các bạn của mình.

- Các em nắm vững ngôn ngữ vận dụng vào thực hành giao tiếp thường xuyên.

- HS hiểu bài sâu sắc hơn, nhớ lâu hơn, chất lượng được nâng cao lên.

- Rèn đọc cho học sinh không thể nóng vội mà phải hết sức bình tĩnh, nhẹ nhàng, tỉ mỉ, nhưng cũng rất cương quyết để hình thành cho các em có thói quen và niềm say mê đọc sách. Rèn cho các em đức tính chịu khó, cẩn thận trong khi luyện đọc. Làm tốt việc rèn kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5 sẽ góp phần vô cùng quan trọng để phát triển trí tuệ cho các em một cách tổng hợp. Từ đó các em sẽ có một nền tảng vững chắc để học các môn học khác và tiếp tục học lên các lớp trên.

**b. Hạn chế**

**-** GV cần mất nhiều thời gian để chuẩn bị: phải xác định được những kiến thức cơ bản, tinh giảm, vững chắc, tính chính xác, khoa học và tính thực tiễn.

- Trong bài nghiên cứu phải thiết kế được cách tổ chức hoạt động học tập

cho HS, nhằm phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và năng lực học tập của HS.

- Khi dạy một tiết Tập đọc, nhiều giáo viên chưa thực sự chú ý rèn đọc diễn cảm cho học sinh khi học sinh đọc chậm.

**2.Tóm tắt nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến**

a. Tính mới, tính sáng tạo

- Sáng kiến mà tôi đã đưa ra trên đây qua thực tế giảng dạy đã được thực hiện và đem lại hiệu quả cao trong quá trình lĩnh hội kiến thức của học sinh. Về tiến độ thời gian tương đối chính xác. Về trình tự hoạt động lên lớp diễn ra theo đúng trình tự. Sở dĩ Sáng kiến của tôi có tính khả thi cao vì: Khi xây dựng thiết kế tôi đã căn cứ vào đặc điểm tình hình thực tiễn tôiphụ trách môn Tiếng Việt lớp 5

b. Khả năng áp dụng, nhân rộng: áp dụng cho dạy môn Tiếng Việt khối lớp 5 và có thể áp dụng đối với phân môn Tập đọc ở các khối lớp 4.

c. Hiệu quả, ích lợi thu được do áp dụng giải pháp (hiệu quả kinh tế, xã hội)

- Học sinh được đáp ứng nhu cầu khám phá, tìm tòi, kích thích tư duy sáng

tạo. Do đó sau khi áp dụng vào lớp mình phụ trách đã đáp ứng được yêu cầu về nâng cao chất lượng cho học sinh mà ngành giáo dục đề ra.

*Hiệp Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

CƠ QUAN ĐƠN VỊ **Người viết đơn**

ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

.......................................................................

……………………………………………...

……………………………………………… Nguyễn Thị Cần

…………………………………………….....

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến: “**Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 5”

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Phân môn tập đọc, môn Tiếng Việt và các môn học khác.

**3. Tác giả:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Cần

Ngày, tháng, năm sinh: 28/01/1980

Chức vụ, đơn vị công tác: Trường Tiểu học Hiệp Hoà

Điện thoại: DĐ 0357175393

**4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:**

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Hiệp Hoà

Địa chỉ: Xã Hiệp Hoà - Huyện Vĩnh Bảo - TP Hải Phòng

**I.Mô tả giải pháp đã biết:**

*Mô tả các giải pháp đã biết.*

- Chuẩn bị kĩ cho việc dạy đọc diễn cảm, đọc mẫu tốt và chuẩn bị hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm tốt.

- Tăng cường luyện đọc diễn cảm trên lớp, có thể giúp học sinh luyện đọc diễn cảm với từng mức độ khác nhau, ở những dạng bài đọc khác nhau như: văn bản miêu tả, văn bản kịch, văn bản báo chí khoa học, văn bản truyện, văn bản thơ.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh đọc diễn cảm ngoài giờ học .

- Rèn đọc diễn cảm các loại văn bản ở các môn học khác.

*Ưu khuyết điểm của giải pháp.*

**- Ưu điểm:**

Giúp học sinh đọc tốt cảm nhận được nội dung của văn bản, học sinh được cùng đọc, cùng trao đổi thảo luận, được nhận xét bạn được bạn nhận xét giúp đỡ trong cách đọc . Tạo sự hợp tác giữa trò và trò từ đó sẽ hấp dẫn các em, lôi cuốn các em tích cực hoạt động tự giác rèn đọc ở lớp, ở nhà tạo cho các em thói quen ham đọc sách để rèn luyện kĩ năng đọc diễn cảm .

Học sinh đọc tốt thể hiện đúng nội dung của văn bản ( câu chuyện, bài thơ, văn bản kịch… ) thể hiện được nhịp thơ, tâm trạng nhân vật trong bài .

Đọc tốt diễn cảm đúng nội dung văn bản làm cho học sinh hứng thú tìm tòi, chiếm lĩnh kiến thức, làm cho người nghe cảm nhận được đúng về nội dung của văn bản .

**- Nhược điểm :**

Để áp dụng tốt vào tiết học thì đòi hỏi người giáo viên phải có chuyên môn vững chắc, giọng đọc tốt và hiểu thấu đáo nội dung của văn bản đọc. Học sinh một số em đọc còn ngọng phát âm chưa chuẩn khi đọc diễn cảm sẽ gặp nhiều khó khăn .

*Đã và đang áp dụng tại cơ quan đơn vị.*

- Trường Tiểu học Hiệp Hòa.

**II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.**

**II.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.**

Chất lượng đọc diễn cảm của học sinh phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó vai trò của người giáo viên rất quan trọng. Dễ nhận thấy khi giáo viên đọc diễn cảm tốt, có phương pháp giảng dạy sát đối tượng thì lớp học có nhiều em đọc diễn cảm tốt . Để từng bước nâng cao chất lượng dạy đọc diễn cảm cho học sinh lớp 5, tôi đã tiến hành rèn đọc cho học sinh bằng những biện pháp sau:

***1. Chuẩn bị kĩ cho việc dạy đọc diễn cảm.***

Giáo viên cần thực hiện tốt hai yêu cầu sau:

- Đọc mẫu tốt và chuẩn bị hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm tốt. Để đọc mẫu tốt người giáo viên phải rèn đọc công phu, luyện giọng đọc, kĩ thuật đọc lẫn năng

lực cảm thụ văn học .Tìm hiểu kĩ bài văn để cảm thụ sâu sắc, tinh tế nội dung của bài sẽ tìm được cách đọc phù hợp. Giáo viên đọc mẫu diễn cảm vừa gây hứng thú cho học sinh vừa có cơ sở để dạy cho các em đọc tốt. Dựa vào sách giáo khoa và sách giáo viên để tự luyện đọc bài văn ( bài thơ ) thật diễn cảm.

- Giáo viên nghiên cứu kĩ trong sách giáo khoa rồi ghi vào giáo án : Giọng đọc của từng đoạn, từ ngữ cần nhấn giọng, ngắt hơi, nghỉ hơi và âm khó phải được ghi vào phần luyện đọc ... Phần này chuẩn bị kĩ giúp giáo viên chủ động và dạy có chất lượng .

***2. Tăng cường luyện đọc diễn cảm trên lớp.***

Đọc và cảm thụ là hai hoạt động có mối liên hệ chặt chẽ trong quá trình tiếp xúc với bài văn. Cảm thụ văn học thông qua luyện đọc diễn cảm là con đường phù hợp với tâm lí học sinh tiểu học . Nếu một giờ tập đọc giáo viên thiên về giảng kiến thưc , ra quá nhiều câu hỏi thì không khí học tập sẽ nặng nề, học sinh mệt mỏi , giáo viên vất vả mà hiệu quả không cao. Tăng cường luyện đọc diễn cảm cho học sinh trên lớp là yêu cầu cần được giáo viên coi trọng . ỏ những khâu lên lớp cơ bản , giáo viên đều có thể giúp học sinh luyện đọc diễn cảm với từng mức độ khác nhau .

***a. Phần kiểm tra bài cũ.***

Bên cạnh việc kiểm tra lại cách đọc của bài trước, giáo viên cần coi trọng việc kiểm tra đọc diễn cảm bài học thuộc lòng hay đoạn văn , đoạn thơ đã luyện kĩ giờ trước . Những học sinh đọc chưa diễn cảm , giáo viên sẽ sửa lại cách đọc . Không nên cho điểm cao khi học sinh đọc chưa diễn cảm.

***b. Phần luyện đọc diễn cảm.***

Đây là phần trọng tâm , giáo viên cần tập trung vào luyện đọc diễn cảm cho học sinh Đối với các bài tập đọc là văn xuôi: Hướng dẫn học sinh vận dụng cách đọc

từng loại câu : câu kể , câu khiến, câu cảm. Khi đọc những bài văn miêu tả , giọng đọc phải phù hợp với ý từng câu, từng đoạn, phải nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm. Nếu là văn bản đối thoại thì mỗi lời nhân vật phải thay đổi giọng đọc cho phù hợp:

**b1. Đối với văn bản miêu tả:**

Khi đọc cần thể hiện giọng đọc nhẹ nhàng, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm, ngắt nghỉ đúng sau các dấu câu và sau cụm từ. Chẳng hạn với bài : *Quang cảnh làng mạc ngày mùa* ( Trang 10 - TV5 / Tập I ). Với đoạn văn : “*Màu lúa dưới đồng chín* ***vàng suộm*** *lại / . Nắng nhạt ngả màu* ***vàng hoe /****. Trong vườn /, lắc lư những chùm quả xoan* ***vàng lịm /*** *không trông thấy cuống /, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng /. Từng chiếc lá mít* ***vàng ối*** *. Tàu đu đủ /, chiếc lá sắn héo lại / mở năm cánh* ***vàng tươi /****. Buồng chuối đốm quả* ***chín vàng***  *. Những tàu lá chuối* ***vàng ối*** *xoã xuống / như những đuôi áo /, vạt áo /. Nắng vườn chuối đương có gió lẫn với lá* ***vàng /*** *như những vạt áo nắng /, đuôi áo nắng /, vẫy vẫy /. Bụi mía* ***vàng xọng /****, đốt ngầu phấn trắng /. Dưới sân / rơm /, thóc* ***vàng giòn /****. Quanh đó con gà /, con chó cũng* ***vàng mượt*** */. Mái nhà phủ một màu rơm* ***vàng mới/ .***

Giáo viên nhắc học sinh đọc với giọng nhẹ nhàng, chú ý nhấn giọng ở những từ ngữ tả màu vàng ở các sắc độ khác nhau , ngắt nghỉ hơi đúng để thấy được cách quan sát rất tinh tế, cách dùng từ gợi cảm, chính xác và đầy sáng tạo tác giả đã vẽ lên bằng lời một bức tranh làng quê vào ngày mùa toàn màu vàng với vẻ đẹp đặc sắc và sống động thể hiện tình yêu tha thiết của tác giả với con người, với quê hương.

**b 2. Đối với văn bản báo chí khoa học**

Khi đọc cần thể hiện giọng đọc rõ ràng, rành mạch, ngắt nghỉ đúng.Chẳng

hạn với bài: *Nghìn năm văn hiến* (Trang15 - TV5 / Tập I ).Với bảng thống kê sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Triều đại*** | ***Số khoa thi*** | ***Số tiến sĩ*** | ***Số trạng nguyên*** |
| Lý | 6 | 11 | 0 |
| Trần | 14 | 51 | 9 |
| Hồ | 2 | 12 | 0 |
| Lê | 104 | 1780 | 27 |
| Mạc | 21 | 484 | 10 |
| Nguyễn | 38 | 558 | 0 |
| **Tổng cộng** | **185** | **2896** | **46** |

Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc với giọng đọc thể hiện tình cảm trân trọng, tự hào, rõ ràng, rành mạch bảng thống kê theo trình tự cột ngang như sau:

*Triều đại Lý / Số khoa thi / 6/ Số tiến sĩ / 11 / Số trạng nguyên / 0 /*

*Triều đại Trần / Số khoa thi / 14 / Số tiến sĩ / 51 / Số trạng nguyên / 9/*

*Triều đại Hồ / Số khoa thi / 2 / Số tiến sĩ / 12 / Số trạng nguyên / 0/*

*Triều đại Lê / Số khoa thi / 104 / Số tiến sĩ /1780 / Số trạng nguyên / 27/*

*Triều đại Mạc / Số khoa thi / 21/ Số tiến sĩ /484/ Số trạng nguyên / 10/*

*Triều đại Nguyễn / Số khoa thi / 38 / Số tiến sĩ / 558 / Số trạng nguyên / 0 /*

*Tổng cộng / Số khoa thi / 185 / Số tiến sĩ / 2896 / Số trạng nguyên / 46 /*

**b 3 . Đối với văn bản truyện**

Khi đọc cần thay đổi giọng đọc cho phù hợp với lời của nhân vật và tình tiết câu chuyện. Chẳng hạn với bài : *Chuỗi ngọc lam* ( Trang 134- TV5 / Tập I ). Trong bài có hàng loạt câu đối thoại giữa chú Pi- e, cô bé Gioan, chị cô bé Gioan . Câu chuyện Chuỗi ngọc lam là một câu chuyện cảm động về tình cảm thương yêu giữa những nhân vật có số phận khác nhau. Chính vì vậy mà giáo viên hướng dẫn học sinh thay đổi giọng đọc cho phù hợp với lời của nhân vật .

+ Lời của cô bé Gioan ( với chú Pi- e)

*- Cháu* ***có thể*** *xem chuỗi ngọc lam này* ***không ạ*** *?*( giọng ngây thơ thể hiện sự lễ độ )

*-* ***Đẹp quá*** *! Xin chú* ***gói lại*** *cho cháu!*(giọng hồn nhiên khi khen chuỗi ngọc)

*- Cháu mua* ***tặng*** *chị cháu nhân lễ Nô - en . Chị đã* ***nuôi*** *cháu từ khi mẹ cháu mất* ( hạ giọng thể hiện sự biết ơn của mình với người chị gái )

*- Cháu đã đập con* ***lợn đất*** *đấy !(* giọng hồn nhiên khi khoe nắm xu)

*- Cháu* ***là Gioan****.* ( giọng kể vui vẻ)

+ Lời của chú Pi- e ( với cô bé Gioan)

*-* ***Ai*** *sai cháu đi mua ?* ( giọng ngạc nhiên)

*- Cháu có* ***bao nhiêu*** *tiền ?* ( giọng nhẹ nhàng )

*- Cháu* ***tên*** *gì ?* ( giọng điềm đạm )

*-* ***Đừng đánh rơi*** *nhé !*( giọng nhẹ nhàng, ấm áp )

+ Lời của chị cô bé Gioan ( với chú Pi- e)(giọng dịu dàng, lịch sự, thật thà )

*- Chuỗi ngọc này có phải của tiệm ông không ạ ?*

*- Thưa ... có phải ngọc thật không ?*

*- Giá bao nhiêu ạ ?*

*- Gioan chỉ có ít tiền tiêu vặt . Làm sao em mua nổi chuỗi ngọc này ?*

*- Nhưng sao ông lại làm như vậy ?*

+ Lời của chú Pi- e (với chị cô bé Gioan)(giọng điềm đạm , nhẹ nhàng, tế nhị)

*- Không phải là thứ ngọc* ***quý nhất*** *,nhưng là* ***ngọc thật****.*

*- Một cô bé tên là Gioan mua* ***tặng*** *chị của mình.*

*- Tôi* ***không khi nào*** *nói giá tiền của quà tặng.*

*- Em đã trả giá* ***rất cao*** *. Bằng toàn bộ số tiền* ***em có****.*

*- Hôm nay là ngày Nô- en.Tôi* ***không có ai*** *để tặng quà. Cho phép tôi đưa cô về nhà và* ***chúc*** *cô một lễ Nô- en* ***vui vẻ*** *nhé !*

**b 4 . Đối với văn bản kịch**

Khi dạy các bài tập đọc là văn bản kịch , giáo viên phải hướng dẫn học sinh:

- Biết đọc phân biệt tên nhân vật với lời nói của nhân vật và lời chú thích về thái độ , hành động của nhân vật . Đọc ngữ điệu các câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm có trong bài

- Thay đổi giọng đọc linh hoạt, phù hợp thể hiện đúng tình cảm thái độ của nhân vật và tình huống kịch . Biết đọc đoạn kịch theo cách phân vai

Chẳng hạn : Với vở kịch : *Lòng dân* ( Trang 24,27 - TV5 / Tập I ).

Giáo viên hướng dẫn học sinh thay đổi giọng linh hoạt , phù hợp với diễn biến của vở kịch, nhấn giọng vào những từ ngữ( in đậm ) thể hiện thái độ ,tình cảm trong từng tình huống. Cụ thể :

+ Giọng cai, lính :

*- Ờ ,* ***giỏi*** *! Vậy* ***là a****i nào?*

*- Hừm ! Thằng nhỏ,* ***lại đâ****y . Ông đó có* ***phải tía*** *mày không? Nói dối tao* ***bắn***. ( dịu giọng để mua chuộc, dụ dỗ vẻ hí hửng )

*-* ***Thằng ranh*** *! (Ngó chú cán bộ) .* ***Giấy tờ đâu*** *đưa coi !*( Giọng hống hách doạ dẫm)

*- Nhà có gà vịt gì không ,* ***chị Hai*** *?* *Cho một con nhậu chơi hà!*( giọng ngọt ngào xin ăn)

+ Giọng An thật thà, hồn nhiên

*- Dạ,* ***hổng phả****i tía ...*

*- Dạ, cháu ... kêu* ***bằng ba****, chứ* ***hổng phải tía.***

+ Giọng dì Năm và chú cán bộ : tự nhiên, bình tĩnh:

*-* ***Ba nó*** *để chỗ nào ?*

*- Thì coi* ***đâu đó****.*

*- Có không* ***má thằng An*** *?*

*-* ***Chưa*** *thấy.*

*-* ***Đây rồi*** *nè . Mấy cậu* ***coi****. Làng này ai hổng biết* ***Lâm Văn Nên,*** *31 tuổi ,* ***con ông*** *Dừa.*

**b 5 . Đối với văn bản thơ**

Khi hướng dẫn các em đọc diễn cảm một bài thơ thì giọng đọc, cách nghỉ hơi, tốc độ đọc phải phù hợp với nội dung từng đoạn (khổ thơ) và toàn bài .

Chẳng hạn khi hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm bài: *Hành trình của bầy ong*

( Trang 117 - TV5 / Tập I ). Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm toàn bài với giọng trải dài, tha thiết cảm hứng ca ngợi những phẩm chất đẹp đẽ của bầy ong, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả gợi cảm . Cụ thể :

***Hành trình của bầy ong***

*Với đôi cánh* ***đẫm*** *nắng trời*

*Bầy ong bay đến /* ***trọn đời*** *tìm hoa*

*Không gian là nẻo đường xa*

*Thời gian* ***vô tận*** */ mở ra sắc màu.*

*Tìm nơi* ***thăm thẳm rừng sâu***

*Bập bùng hoa chuối,/ trắng màu hoa ban.*

*Tìm nơi bờ biển* ***sóng tràn***

*Hàng cây chắn bão / dịu dàng mùa hoa.*

*Tìm nơi quần đảo* ***khơi xa***

*Có loài hoa nở / như là không tên...*

*Bầy ong* ***rong ruổi*** *trăm miền*

*Rù rì đôi cánh* ***nối liền*** *mùa hoa.*

*Nối* ***rừng hoang*** */ với* ***biển xa***

*Đất* ***nơi đâu /***  *cũng tìm ra* ***ngọt ngào*** *.*

*(* ***Nếu*** *hoa có ở trời cao*

*Thì bầy ong cũng* ***mang vào /*** *mật thơm).*

*Chắt trong* ***vị ngọt / mùi hương***

***Lặng thầm thay*** */ những con đường ong bay.*

*Trải qua* ***mưa nắng*** *vơi đầy*

***Men trời đất*** */ đủ làm* ***say đất trời****.*

*Bầy ong* ***giữ hộ*** *cho người*

*Những mùa hoa / đã* ***tàn phai*** *tháng ngày.*

Với bài : *Trước cổng trời* ( Trang 80 - TV5 / Tập I ). Đây là bài thơ viết theo thể thơ năm chữ , giáo viên hướng dẫn học sinh đọc với giọng sâu lắng ngân nga thể hiện cảm xúc của tác giả trước vẻ đẹp của của cuộc sống trên miền núi cao- nơi có thiên nhiên thơ mộng , khoáng đạt, trong lành cùng những con người chịu thương chịu khó, hăng say lao động làm đẹp cho quê hương . Khi đọc cần ngắt theo nhịp thơ, nghỉ sau mỗi khổ thơ, đọc vắt các dòng thơ trong khổ , nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm cụ thể:

***Trước cổng trời***

*Giữa hai bên* ***/ vách đá***

*Mở ra / một* ***khoảng trời***

*Có gió thoảng,/* ***mây trôi***

*Cổng trời* ***/ trên mặt đất*** *?*

*Nhìn ra xa* ***ngút ngát***

*Bao sắc màu cỏ hoa*

*Con* ***thác /*** *réo ngân nga*

*Đàn dê* ***soi*** *đáy suối*

*Giữa* ***ngút ngàn***  *cây trái*

*Dọc vùng rừng* ***nguyên sơ***

*Không biết /* ***thực*** *hay* ***mơ***

*Ráng chiều* ***như hơi khói****...*

*Những* ***vạt nương*** *màu mật*

*Lúa chín / ngập* ***lòng thung***

*Và tiếng* ***nhạc ngựa*** *rung*

*Suốt triền rừng* ***hoang dã***

***Người Tày*** *từ khắp ngả*

*Đi gặt lúa / trồng rau*

*Những người* ***Giáy****,/ người* ***Dao***

*Đi tìm* ***măng*** *hái* ***nấm***

***Vạt áo choàng*** *thấp thoáng*

*Nhuộm xanh / cả nắng chiều*

*Và gió thổi,/* ***suối*** *reo*

*Ấm giữa rừng sương giá.*

Với bài thơ viết theo thể thơ tự do như bài :*Tiếng vọng*( Trang 108 -TV5 / Tập I ). Bài thơ đọc với giọng nhẹ nhàng, trầm buồn, bộc lộ cảm xúc xót thương, ân hận, day dứt của tác giả: vì vô tâm trước cái chết thương tâm của chú chim sẻ nhỏ giúp ta hiểu được đừng vô tình trước những sinh linh bé nhỏ trong thế giới quanh ta. Sự vô tình có thể khiến chúng ta thành kẻ ác. Khi đọc cần ngắt hơi sau mỗi dòng thơ, các dòng thơ ngắt theo từ hoặc cụm từ không theo nhịp cố định , nhấn

giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm .Cụ thể :

***Tiếng vọng***

*Con chim sẻ nhỏ /* ***chết rồi***

*Chết trong đêm /* ***cơn bão*** *về gần sáng.*

*Đêm ấy / tôi* ***nằm*** *trong chăn / nghe cánh chim* ***đập cửa***

*Sự* ***ấm áp*** *gối chăn / đã* ***giữ chặt*** *tôi*

*Và tôi* ***ngủ*** *ngon lành / cho đến lúc* ***bão vơi****.*

*Chiếc* ***tổ cũ*** */ trong ống tre đầu nhà / chiều* ***gió hú***

***Không còn*** */ nghe tiếng cánh chim* ***về****,*

*Và* ***tiếng hót*** */ mỗi sớm mai* ***trong vắt****.*

***Nó chết*** *trước cửa nhà tôi /* ***lạnh ngắt***

*Một con mèo hàng xóm / lại* ***tha đ****i*

*Nó* ***để lại*** *trong tổ / những* ***quả trứng***

*Những con* ***chim non******/ mãi mãi******chẳng ra đời****.*

***Đêm đêm*** */ tôi vừa chợp mắt*

*Cánh cửa lại* ***rung lên****/ tiếng đập cánh*

*Những quả trứng / lại* ***lăn*** *vào giấc ngủ*

*Tiếng lăn / như* ***đá lở*** */ trên ngàn.*

Khi luyện đọc diễn cảm, giáo viên có thể cho hai em đọc liền nhau, em đọc diễn cảm tốt hơn đọc trước để em đọc sau đọc theo và các bạn ở trong lớp nhận xét bạn nào đọc diễn cảm và cảm thụ được cái hay, cái đẹp của bài thơ, bài văn. Từ đó bồi dưỡng thêm cho những em đọc còn chưa tốt để các em học tập nhau. Giáo viên có thể chọn đoạn văn , đoạn thơ hay để học sinh thi đọc diễn cảm tạo không khí thi đua nhau trong học tập.

***c . Phần hướng dẫn chuẩn bị ở nhà.***

Để chuẩn bị tốt cho việc đọc diễn cảm bài học sau, giáo viên dặn học sinh về nhà đọc lại bài vừa học cho thật tốt và đọc trước bài hôm sau (Lưu ý học sinh đọc đúng các câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu đối thoại, nhấn mạnh từ ngữ miêu tả ...)

***3. Xây dựng phong trào đọc diễn cảm ngoài giờ học .***

Giáo viên tổ chức cho học sinh đọc diễn cảm ngoài giờ học đòi hỏi giáo viênphải đầu tư thời gian , lên chương trình cho từng tiết học , ngày học và tuần học cụ thể. Để tổ chức thành phong trào thi đua đọc diễn cảm thật tốt , tôi đã thành lập các nhóm có các đối tượng học sinh để các em cùng giúp nhau tiến bộ . Thời gian đọc có thể ở nhà, trong giờ ôn bài, giờ tập đọc hoặc các giờ học khác. Chẳng hạn Trước khi học bài : Chuỗi ngọc lam- Trong giờ ôn bài , các em đã phân vai để đọc bài. Trong tuần có hai tiết tập đọc thì dành hai ngày đó để cho học sinh luyện đọc trước. Tôi chú ý tới những em đọc chưa tốt , phân công những em đọc tốt kèm những em đọc chưa tốt để các em tiến bộ .Bên cạnh đó giáo viên phải giám sát học sinh để thấy được sự tiến bộ của các em.

***4. Rèn đọc diễn cảm qua các môn học khác:***

Không những trong giờ tập đọc các em cần đọc tốt, đọc diễn cảm các loại văn bản mà các em cần rèn đọc tốt ở các môn học khác. Các môn học đều liên quan đến việc đọc của học sinh , có đọc tốt thì các em mới hiểu được nội dung một cách nhanh chóng, chính xác.

Chẳng hạn : Với một bài tập làm văn: Luyện tập tả người ( Tả hoạt động). Bước đầu giáo viên cho học sinh tìm hiểu yêu cầu của đề bài bằng cách gọi một

học sinh đọc to, rõ ràng nhấn mạnh vào những từ trọng tâm của bài thì các em sẽ xác định được nội dung, yêu cầu của đề bài một cách dễ dàng. Từ đó bài làm sẽ tốt và có trọng tâm.

Khi giải một bài toán thì giáo viên cần hướng cho học sinh đọc đúng ý, đủ câu. Nếu đọc rời rạc, ngắc ngứ thì không hiểu nội dung của bài toán. Nếu học sinh đọc chưa tốt , chưa lưu loát rõ ràng, ngắt nghỉ chưa đúng chỗ thì giáo viên cần phải sửa ngay để các em có thói quen đọc tốt để hiểu bài toán rồi mới làm.

Với môn đạo đức , các em có giọng đọc tốt sẽ giúp các em hiểu kĩ nội dung bài, , ý của bài muốn nói gị , khuyên răn điều gì ?

Còn với môn lịch sử, với bài : Tiến vào dinh độc lập- học sinh đọc với giọng đầy khí thế, tự hào về truyền thống dân tộc sẽ giúp các em hình dung ra cuộc chiến đấu dũng cảmcủa quân và dân ta sau ba mươi ngày đêm , từ đó các em hiểu sâu hơn về ý nghĩa lịch sử của chiến thắng này.

Chính vì vậy khi dạy các môn học khác , giáo viên luôn chú trọng đến việc rèn đọc cho học sinh để học sinh có thói quen đọc tốt . Bên cạnh đó giáo viên cũng tích cực tự rèn đọc tốt cho bản thân để dạy học sinh đọc diễn cảm được tốt.

Để giúp cho học sinh đọc diễn cảm được tốt thì tôi luôn học hỏi kinh nghiệm ở đồng nghiệp,ở tổ chuyên môn , ngoài ra tôi còn thường xuyên nghe đài, xem ti vi để trau dồi thêm.

**II.2. Tính mới, tính sáng tạo:**

- Giúp học sinh không còn e dè như trước nữa mà mạnh dạn xung phong đọc tốt hơn, giờ học sôi nổi hơn.

- Học sinh hiểu bài hơn, đồng thời góp phần làm cho học sinh diễn đạt tốt hơn trong các phân môn khác.

**II.3. Khả năng áp dụng, nhân rộng:**

- Tất cả học sinh của các lớp 4, 5 đều sử có thể dụng phương pháp này vào khi dạy phân môn tập đọc.

**II.4. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp**

- Học sinh học phân môn tập đọc, môn Tiếng Việt và một số môn học khác tốt hơn, phát triển được kỹ năng đọc của học sinh .

- Học sinh có kĩ năng trong giao tiếp trong cuộc sống hơn, tự tin hơn trong giao tiếp và trong việc học tập.

- Tạo cơ sở tốt để học sinh học tập và tạo tiền đề cho các lớp cao hơn .

- Góp phần quan trọng hình thành tính cách của học sinh.

- Hình thành thái độ tự tin khi giải quyết các vấn đề trong cuộc sống tốt hơn.

Qua thực tế giảng dạy , kết hợp vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học và rèn cho HS kĩ năng đọc diễn cảm, tôi nhận thấy kết quả tương đối khả quan. Giáo viên phải đọc diễn cảm tốt thì mới hưỡng dẫn học sinh đọc diễn cảm được tốt, giúp các em khám phá cái hay cái đẹp của văn chương, của cuộc sống và tự khám phá những năng lực sáng tạo còn tiềm ẩn ngay trong những tâm hồn ngây thơ, thông minh và đầy đáng yêu. Giáo viên phải lập kế hoạch dạy cho phù hợp với trình độ của HS lớp mình. Giáo viên luôn chủ động trong giờ dạy, tìm ra phương pháp dạy cho mỗi bài cụ thể để HS cả lớp đều được làm việc theo đúng khả năng của mình và các em có sự hỗ trợ lẫn nhau trong học tập, tạo không khí hào hứng cho HS. Luôn luôn đổi mới phương pháp giảng dạy để giờ dạy nhẹ nhàng mà đạt hiệu quả cao, giúp học sinh hình thành và phát triển các kĩ năng sử dụng Tiếng Việt góp phần rèn luyện các thao tác tư duy .

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  **ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**  **(Xác nhận)**  ...............................................................  ...............................................................  ................................................................  (Ký tên, đóng dấu | Hiệp Hoà, ngày 15 tháng 03 năm 2024  **Tác giả sáng kiến**  **(Ký tên)**    **Nguyễn Thị Cần** | **CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  **ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**  …………………… | **TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**    Nguyễn Thị Cần |